

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  
TỈNH QUẢNG NAM**  
Bản án số: 40/2021/HSST  
Ngày: 29/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Điền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ban.

Ông Trần Phi Long.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu Thành Đ – Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 01 tháng 02 năm 1999. Tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Thanh Q 3, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1970; con bà: Trần Thị H, sinh năm 1975.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. “có mặt”

**- Bị hại:**

Bà Lê Thị K - Sinh năm 1990 “ có mặt”.

Nơi cư trú: Thôn Thanh Q 3, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 17 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Hữu Thành Đ từ nhà đến nhà người bà con là bà Lê Thị K chơi. Khi đến nơi thì không có người ở nhà nên Đ đi về. Lúc ra về, Đ nhìn thấy trên đầu tủ quần áo nhà bà K có 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, Đ liền lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đem về nhà cất giấu.

Sau đó, vì sợ bị phát hiện nên Đ đem điện thoại đến cất giấu tại một gốc cây gần khu vực chợ Thanh Q thuộc thôn Thanh Q 5, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn.

Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, bà Lê Thị K phát hiện điện thoại bị mất nên đến Công an xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn báo cáo vụ việc. Khi tiếp nhận tin báo của bà K, qua công tác nghiệp vụ, Công an xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn đã mời Đ đến làm việc.

Trên cơ sở lời khai của Đ, Công an xã Điện Thắng T đã thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, 256GB, màn hình 5.8 inch và lập biên bản chuyển vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn. Quá trình điều tra Nguyễn Hữu Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 24/HĐ.ĐG ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Điện Bàn xác định 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, 256GB, màn hình 5.8 inch vào thời điểm tháng 02/2021 có giá trị là 6.400.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, 256GB, màn hình 5.8 inch cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị K.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 20 tháng 5 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS năm 2015 xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thu hồi và hoàn trả cho những người bị hại xong, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không tội:

Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 17 tháng 02 năm 2021, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của nhà bà Lê Thị K, trú tại thôn Thanh Q 3, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nguyễn Hữu Thành Đ đã có hành vi lén lút, bí mật đột nhập vào nhà bà Lê Thị K trộm cắp của bà Kim 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, 256GB, màn hình 5.8inch có giá trị là 6.400.000 đồng.

Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ là phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người bị hại cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu, Nguyễn Hữu Thành Đ đã có hành vi lén lút, bí mật đột nhập vào nhà của bà Lê Thị Kim trộm cắp tài sản trị giá 6.400.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật, như Cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ là thanh niên tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, tham lam, tư lợi nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Nguyễn Hữu Thành Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm mục đích để phục vụ cho lợi ích của bản thân. Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ tài sản, Nguyễn Hữu Thành Đ đã đột nhập vào nhà của bà Lê Thị K

trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản với giá trị là 6.400.000 đồng.

Nguyễn Hữu Thành Đ thực hiện phạm tội cố ý, nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Sau khi trộm cắp được tài sản thì Nguyễn Hữu Thành Đ nhanh chóng tẩu thoát cùng tài sản trộm cắp được. Hành vi đó đã gây ra nhiều tác hại xấu xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét tình tiết tăng nặng: Nguyễn Hữu Thành Đ không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã thu hồi và hoàn trả cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Nguyễn Hữu Thành Đ đã trộm cắp tài sản của bà Lê Thị K 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, 256 GB, màn hình 5.8inch có giá trị là 6.400.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và đã hoàn trả cho bị hại. Bà Lê Thị K không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ, phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ về cho UBND xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu Thành Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- CQĐT, CQTHAHS thị xã;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Điền**